

Số: /BC-BCĐPTKT

Đồng Nai, ngày tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **Hoạt động Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế năm 2021 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2022**

#### **A. CÁC HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ NĂM 2021**

##### **I. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Thường xuyên cập nhật các thông tin về các Hiệp định thương mại tự do lên Cổng thông tin điện tử của Sở Công Thương.

- Tiếp tục triển khai công tác thông tin đối ngoại theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư tại Chỉ thị 26-CT/TW ngày 10/9/2009 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

- Triển khai Đề án tổng thể tuyên truyền bảo vệ chủ quyền của Việt Nam ở Biển Đông; Tiếp tục thực hiện thông tin quảng bá tình hình phát triển kinh tế - xã hội và công tác đối ngoại của tỉnh Đồng Nai đến các cơ quan đại diện nước ngoài, cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các địa phương, các tổ chức kinh tế - chính trị - xã hội và độc giả trong và ngoài nước. Phát hành 05 Bản tin Đối ngoại chủ đề “Đồng Nai: Triển vọng phát triển hợp tác quốc tế năm 2021”; “Đồng Nai: Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới”; “Đồng Nai đổi mới tình hình kết nối quan hệ hợp tác quốc tế trong tình hình mới”; “Chào mừng Kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Thái Lan”; “Đồng Nai: Đẩy mạnh công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới”.

- Triển khai Nghị định số 52/2021/NĐ-CP về Gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2021. Thông tư 03/2021/TT-NHNN về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 03 năm 2020 của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai thực hiện tuyên truyền phim về thành tích đối ngoại của Việt Nam trong năm 2020 do Vụ Thông tin Báo chí – Bộ Ngoại giao cung cấp; tuyên truyền hoạt động đối ngoại của tỉnh trên Báo Công Thương của tỉnh năm 2021; tuyên truyền các hoạt động chào mừng kỷ niệm 45 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam- Philippines năm 2021 (12/7/1976 - 12/7/2021) và Việt Nam - Thái Lan năm 2021 (06/8/1976 - 06/8/2021).

- Ban hành Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về ASEAN giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (số 11669/KH-UBND ngày 24/9/2021)

- Ban hành Kế hoạch số 11671/KH-UBND ngày 24/9/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Thường xuyên cập nhật và phát chuyên mục đối tác Hải quan - doanh nghiệp trên website điện tử của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai. Cập nhật các thông tin trọng yếu về thủ tục hải quan, chính sách mặt hàng, quy định mới ngay khi có hiệu lực trên trang web điện tử, các địa điểm làm thủ tục và bằng nhiều hình thức khác nhau.

- Thông tin đến Doanh nghiệp báo cáo số 2607/BKHĐT-PTDN ngày 07 tháng 04 năm 2021 của Bộ Kế hoạch & Đầu tư về báo cáo tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2016 của Chính phủ về việc hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 để các Doanh nghiệp nghiên cứu và xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh trong tình hình mới, nhất là giai đoạn hiện nay hầu hết các Doanh nghiệp nhỏ và vừa đều bị ảnh hưởng của dịch Covid-19.

- Tuyên truyền, phổ biến về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026: phát hành 900 cuốn Bản tin tư pháp số 01/2021 (chuyên đề về bầu cử), biên tập nội dung, in ấn và phát hành 20.000 Tờ gấp, 3.300 poster tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đến các đối tượng tuyên truyền; xây dựng chuyên mục tuyên truyền về bầu cử trên Trang Thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và đăng tải các bài viết tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử.

## **II. Công tác xúc tiến đầu tư, thương mại**

### **1. Hoạt động xúc tiến đầu tư**

- Tổng vốn đăng ký cấp mới và dự án tăng vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI) đạt 1.219,94 triệu USD, giảm 6,28% so cùng kỳ và đạt 122% kế hoạch năm. Trong đó: Cấp mới 53 dự án, giảm 26,39% so cùng kỳ, với vốn đăng ký 384,43 triệu USD, giảm 6,72% so cùng kỳ; điều chỉnh tăng vốn 109 dự án với vốn bổ sung 835,5 triệu USD, giảm 6,08% so cùng kỳ.

- Tổng vốn đầu tư trong nước đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư, chủ trương đầu tư và điều chỉnh tăng vốn là 13.325,5 tỷ đồng, giảm 56,71% so cùng kỳ. Trong đó: Cấp giấy chứng nhận đầu tư mới cho 25 dự án với số vốn là 10.565,2 tỷ đồng, giảm 59,71%; điều chỉnh tăng vốn 13 dự án với số vốn là 2.197 tỷ đồng, giảm 39,42% so cùng kỳ.

- Tổng vốn đăng ký thành lập mới doanh nghiệp và bổ sung tăng vốn là: 93.266,675 tỷ đồng, tăng 7,4% so với cùng kỳ. Trong đó, có 2.939 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng vốn đăng ký khoảng 56.564,145 tỷ đồng, 76,64%

số lượng doanh nghiệp và bằng 78,16% về số vốn thành lập mới và 946 doanh nghiệp đăng ký tăng vốn với số vốn bổ sung khoảng 36.702,53 tỷ đồng.

- Tính đến ngày 12/11/2021, tổng nguồn vốn đầu công trên địa bàn tỉnh năm 2021 sau điều chỉnh là 24.436,998 tỷ đồng, giải ngân đến ngày 12/11/2021 là 9.437,882 tỷ đồng đạt 38,62% kế hoạch.

- Giải thể doanh nghiệp, tạm ngừng kinh doanh: 304 doanh nghiệp giải thể, bằng 81,5% so với cùng kỳ và 436 Chi nhánh, địa điểm kinh doanh và văn phòng đại diện chấm dứt hoạt động, tăng 12,66%; 794 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh, tăng 10,43%.

- Tổ chức Hội nghị gặp gỡ giữa Lãnh đạo tỉnh và một số doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; Tổ chức Hội nghị gặp gỡ một số doanh nghiệp có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tại Đồng Nai, Hội nghị kết nối ngân hàng – doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, tổ chức các buổi làm việc với Hội/Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.

- Báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chương trình xúc tiến đầu tư của tỉnh Đồng Nai.

- Ban hành danh mục các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh.

- Hoàn chỉnh nội dung Brochure giới thiệu về tiềm năng đầu tư của tỉnh và sẽ biên dịch thành 04 thứ tiếng Anh, Hoa, Hàn, Nhật để phục vụ công tác XTĐT của tỉnh.

- Xây dựng nội dung phim giới thiệu về tiềm năng đầu tư của tỉnh để trình chiếu tại các hội nghị xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước.

## **2. Hoạt động xúc tiến thương mại**

- Tổ chức Hội nghị kết nối giao thương cho 14 doanh nghiệp đạt sản phẩm OCOP trưng bày các sản phẩm nông sản thực phẩm, các sản phẩm OCOP của tỉnh tại 6 gian hàng chung của tỉnh trong hội nghị kết nối cung - cầu hàng hóa giữa TP. HCM và các tỉnh thành phố tại TP. HCM từ ngày 02 – 05/12/2021.

- Thực hiện Chương trình người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam: tổ chức khảo sát địa điểm và hỗ trợ triển khai 05 điểm bán hàng "Tự hào hàng Việt"; thay mới biển hiệu cho 10 điểm Tự hào hàng Việt trên địa bàn tỉnh đã đầu tư từ những năm 2018 về trước; xây dựng 1 điểm bán Ocop tại siêu thị Co.op mart tại thành phố Biên Hòa.

- Tuần hàng Việt Nam: thực hiện treo 120 băng rôn, 700 cờ phướn quảng bá chương trình “Tuần hàng Việt Nam” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, đồng thời, đưa tin tuyên truyền, quảng bá trước và trong thời gian diễn ra tuần hàng Việt Nam.

- Tổ chức 01 chuyến hàng Việt phục vụ tết Tân Sửu có 03 doanh nghiệp với 08 gian hàng, doanh thu đạt 28 triệu đồng.

- Tổ chức gian hàng chung cho 30 doanh nghiệp tỉnh Đồng Nai tham gia

Hội chợ OCOP Quảng Ninh với doanh thu khoảng: 220 triệu đồng.

- Tổ chức gian hàng chung hội chợ Lifestyle Vietnam trên môi trường mạng. Gian hàng chung của tỉnh Đồng Nai thu hút khoảng 4.500 lượt khách đến tham quan; gian hàng chung triển lãm trực tuyến Thương mại Quốc tế Việt Nam 2021 (Vietnam Expo). Gian hàng tỉnh Đồng Nai thu hút khoảng 1.950 lượt khách đến tham gia; gian hàng chung triển lãm trực tuyến hội chợ Quốc tế công nghiệp thực phẩm (Vietnam Foodexpo). Gian hàng hỗ trợ cho 10 doanh nghiệp trưng bày quảng bá các sản phẩm Ocop, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu ... của tỉnh; gian hàng chung trưng bày quảng bá các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai tham gia chương trình “Hợp mặt Xuân Hữu nghị năm 2021” với sự tham gia của 20 doanh nghiệp.

- Tổ chức các chuyến xe từ địa bàn các huyện tổ chức bán hàng lưu động tại các vùng phong tỏa của thành phố Biên Hòa: 8 HTX, tổ chức 620 chuyến xe bán hàng lưu động trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

### **3. Hoạt động của Bàn Kansai**

- Tổ chức Sự kiện giao lưu nguồn nhân lực giữa sinh viên và các doanh nghiệp Nhật Bản và Hội nghị giao thương doanh nghiệp Việt Nam - doanh nghiệp Nhật Bản; lập danh sách và khảo sát các doanh nghiệp Việt Nam và Nhật Bản phục vụ giao thương.

- Ký kết Bản ghi nhớ hợp tác với METI – Kansai.

- Phối hợp các đơn vị hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho Việt Nam: tham gia chương trình “Đào tạo nâng cao năng suất cho các doanh nghiệp Việt Nam do Chính phủ Nhật Bản tài trợ”; triển khai đề án “Tổ chức tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cải tiến sản xuất tại các doanh nghiệp Việt Nam trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ và sản xuất sản phẩm hoàn chỉnh khu vực phía Nam” năm 2021; chương trình nguồn nhân lực giai đoạn 2 và Trung tâm Trao đổi nguồn lực Thái Bình Dương (Nhật Bản) triển khai kế hoạch chương trình nguồn nhân lực giai đoạn 2.

### **4. Các hoạt động hợp tác quốc tế**

**a) Công tác đối ngoại Đảng:** triển khai thực hiện Quy chế số 04-QC/TU ngày 23/3/2020 về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đồng Nai thay thế Quyết định số 285-QĐ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 327-KH/TU ngày 18/02/2020 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại Đảng trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020-2025; Văn bản số 405/UBND-THNC ngày 21/5/2020 về việc triển khai kế hoạch của Ban Bí thư thực hiện Thỏa thuận cấp cao Việt Nam – Lào năm 2020 trên địa bàn tỉnh; Quy định về công tác lễ tân đối ngoại Đảng theo quy định.

### **b) Công tác quản lý đoàn ra, đoàn vào nước ngoài**

- Về công tác quản lý Đoàn ra: giảm 97 đoàn, chiếm tỷ lệ giảm 100% so với cùng kỳ năm 2020.

- Về công tác quản lý Đoàn vào: 13 đoàn nước ngoài vào làm việc tại tỉnh, gồm 31 lượt người nước ngoài đến từ các quốc gia: Hoa Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản, Singapore, Pháp, Nga. Số lượng đoàn vào giảm 13 đoàn, chiếm tỷ lệ giảm 50% so với cùng kỳ năm 2020.

**c) Tình hình ký kết, triển khai Điều ước quốc tế, Thỏa thuận quốc tế:** tính đến nay, tỉnh Đồng Nai đã ký kết 36 Bản Ghi nhớ, Bản Thỏa thuận hợp tác quốc tế (gọi tắt là MOU) cấp tỉnh lần đầu và tái ký kết 12 Bản MOU theo quy định tại Luật Thỏa thuận quốc tế năm 2020 và 01 Bản MOU cấp tỉnh ký kết với doanh nghiệp nước ngoài được cấp phép tại Việt Nam; Và 48 Bản Ghi nhớ, Bản Thỏa thuận cấp Sở, ngành với 12 quốc gia trên thế giới. Năm 2021, do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp và khó lường nên việc triển khai ký kết các Thỏa thuận quốc tế với các đối tác nước ngoài trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào năm 2021 gặp một số khó khăn nhất định, có 03/04 Bản Ghi nhớ hợp tác không thể thực hiện ký kết và chuyển sang năm 2022. Ký kết thành công với Công ty TNHH AeonMall Việt Nam, hợp tác về lĩnh vực nghiên cứu đầu tư Trung tâm Thương mại Aeon Mall qua hình thức ký kết trực tiếp kết hợp trực tuyến vào ngày 20/5/2021.

**d) Công tác Kinh tế đối ngoại:** Tham gia các Hội thảo, Diễn đàn, Hội nghị về lĩnh vực hợp tác kinh tế, hợp tác đầu tư do Bộ Ngoại giao tổ chức như: Hội thảo trực tuyến giữa kỳ về hợp tác giữa các địa phương Việt Nam – Pháp (20/4/2021); Diễn đàn “Nhịp cầu Phát triển 2021” với chủ đề “Kết nối Địa phương – Doanh nghiệp, Năm bắt cơ hội” tại Thành phố Hà Nội (26/4/2021); Diễn đàn Thị trường - Mayor Forum trong khuôn khổ Hội nghị Cấp cao các thành phố trên thế giới năm 2021 – World Cities Summit -WCS 2021 qua hình thức trực tuyến (từ ngày 21/6- 23/6/2021); Tọa đàm trực tuyến với Đoàn Đại sứ, Tổng Lãnh sự Việt Nam tại nước ngoài nhiệm kỳ 2021 – 2024 (18/10/2021); Hội thảo trực tuyến “Logistics Hà Lan Việt Nam: Xác định cơ hội và kết nối đối tác” (28/10/2021); Hội nghị “Gặp gỡ Hoa Kỳ: Chung tay hợp tác tái mở cửa, phục hồi và phát triển Khu vực kinh tế phía Nam”, tổ chức tại Khách sạn Intercontinental Saigon, TP.HCM (23/11/2021); Hội nghị trực tuyến “Gặp gỡ Châu Âu 2021: Đối tác Việt Nam – EU hậu Covid-19 và công bố Sách trắng Eurocham 2021” (25/11/2021); Hội nghị trực tuyến Tổng kết giữa kỳ Đề án phát triển quan hệ Việt Nam và Trung Đông – Châu Phi giai đoạn 2016- 2025 (20/12/2021)

#### **đ) Công tác hợp tác hữu nghị với các vùng, địa phương nước ngoài**

- Phối hợp thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng bảo an Liên hợp quốc; triển khai các hoạt động hợp tác đào tạo giữa các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai với các Trường của Ấn Độ trong thời gian tới; triển khai quan hệ hợp tác với Đài Loan năm 2021; điều chỉnh Kế hoạch đoàn ra, đoàn vào của tỉnh Đồng Nai năm 2021 theo đề nghị của Bộ Ngoại giao; triển khai chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch đoàn ra, đoàn vào và công tác đối ngoại của địa phương năm 2021.

+ *Nước CHDCND Lào*: trao số tiền 500 trăm triệu đồng hỗ trợ địa phương bạn sử dụng phòng, chống dịch bệnh Covid-19 năm 2021 qua TLSQ Lào tại Thành phố Hồ Chí Minh (08/10/2021) và chấp thuận các chủ trương: cấp 07 suất học bổng dành cho sinh viên tỉnh Champasak năm học 2020 – 2021 và tiếp tục cấp 10 suất học bổng dành cho du học sinh tỉnh Champasak, Lào đến học tập tại tỉnh năm học 2021-2022; phối hợp Sở Ngoại vụ tỉnh Champasak, Lào thực hiện dự thảo Bản Ghi nhớ về tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị giữa hai địa phương giai đoạn 2021- 2026.

+ *Hàn Quốc*: làm việc với Đoàn TLSQ Hàn Quốc tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 19/4/2021 và Đoàn Văn phòng đại diện tỉnh Gyeongnam tại Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 07/5/2021; hỗ trợ Văn phòng Đại diện tỉnh Gyeongnam tại Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký danh sách và tiêm ngừa vắc xin phòng Covid-19 theo Kế hoạch của UBND Thành phố Hồ Chí Minh; phúc đáp Thư của Tỉnh trưởng tỉnh Jeollanam đề nghị ủng hộ đăng cai tổ chức Hội nghị Liên Hợp quốc về Biến đổi Khí hậu lần thứ 28 (COP28) cùng với sự đồng hành của tỉnh Gyeongnam, thời gian tổ chức dự kiến vào năm 2023.

+ *Hoa Kỳ*: phúc đáp Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Houston, Bang Texas về việc tỉnh Đồng Nai chấp thuận chủ trương thực hiện tái ký kết Bản Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Đồng Nai và Bang Arkansas giai đoạn 2022- 2026 dự kiến vào quý III/2022.

## **5. Các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp**

### **a) Về Công nghiệp - thương mại, dịch vụ**

- **Về Công nghiệp**: Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021 tăng 3,95% so với cùng kỳ đây là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua; nguyên nhân tăng thấp là do ảnh hưởng nặng nề của đợt dịch Covid-19 lần thứ 4, cộng thêm một số nước trên Thế giới là khách hàng, thị trường, đối tác quan trọng vẫn đang phải vật lộn với đại dịch Covid-19, khiến cho nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu phục vụ cho sản xuất bị thiếu hụt và thị trường tiêu thụ hàng hóa gặp nhiều khó khăn. Trong đó, ngành công nghiệp khai khoáng tăng 1,57%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 4,48%; sản xuất và phân phối điện giảm 6,18%; cung cấp nước và xử lý rác thải tăng 3,22%.

### **- Về Thương mại, dịch vụ**

Năm 2021, kinh tế cả nước nói chung và Đồng Nai nói riêng đều chịu ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, nhiều hoạt động dịch vụ giảm sâu so năm trước. Tuy nhiên bước vào quý IV/2021 tình hình dịch Covid 19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã dần được kiểm soát. Tình hình sản xuất của các doanh nghiệp trong tỉnh từng bước đã ổn định, hàng hóa sản xuất và xuất khẩu tăng cao, việc vận chuyển, lưu thông hàng hóa thuận lợi hơn so với Quý III/2021; lượng hàng hóa cung cấp cho thị trường phong phú, giá nhiều mặt hàng vẫn giữ ổn định và nhiều mặt hàng giá có xu hướng giảm phù hợp với thu nhập của người tiêu dùng mua sắm. Các hoạt động vui chơi, giải trí, thể thao ngoài trời đã mở cửa phục vụ người dân. Ngoài ra tháng 12 cũng là tháng có ngày lễ Noel và đón Tết dương lịch nên nhu cầu mua sắm tăng hơn so với tháng trước. Cụ thể như sau:

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 12 năm 2021 đạt 17.926,21 tỷ đồng, tăng 4,57% so với tháng trước và tăng 10,24% so tháng cùng kỳ năm trước. Năm 2021 tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 187.878,45 tỷ đồng, tăng 2,43% so với cùng kỳ.

+ Doanh thu bán lẻ hàng hóa tháng 12/2021; Tổng doanh thu bán lẻ hàng hóa đạt 153.875,63 tỷ đồng, tăng 7,54% so với cùng kỳ, đây là mức tăng trưởng thấp so với các năm trước (Năm 2020 tăng 10,77%).

+ Doanh thu lưu trú và ăn uống đạt 12.508,36 tỷ đồng, giảm 19,66% so cùng kỳ.

+ Doanh thu ngành du lịch đạt 18.275 triệu đồng, giảm 59,34% so với cùng kỳ.

+ Doanh thu dịch vụ khác các nhóm ngành dịch vụ đạt 21.476,18 tỷ đồng, giảm 13,12% so với cùng kỳ.

+ Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12/2021 so với tháng trước giảm 0,49% và so với tháng 12 năm trước tăng 1,31% (tức là chỉ số giá tiêu dùng năm 2021 tăng 1,31%); Chỉ số giá bình quân năm 2021 so cùng kỳ năm trước tăng 2,4%.

+ Kim ngạch xuất khẩu tháng 12 năm 2021 tính đạt 2.344,23 triệu USD tăng 19,17% so tháng trước và tăng 26,13% so tháng cùng kỳ. Năm 2021 kim ngạch xuất khẩu đạt 21.833,35 triệu USD, tăng 16,16% so cùng kỳ và xuất siêu đạt 3.153,73 triệu USD

+ Kim ngạch nhập khẩu tháng 12/2021 đạt 1.659,06 triệu USD, tăng 17,42% so với tháng trước. Năm 2021 kim ngạch nhập khẩu đạt 18.679,62 triệu USD, tăng 27,55% so cùng kỳ.

Tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa vẫn duy trì tốc độ tăng cao, trong đó xuất khẩu tháng 12/2021 tăng 19,16% so với tháng trước.

Năm 2021 trong bối cảnh dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp gây ảnh hưởng tiêu cực tới toàn nền kinh tế trong và ngoài nước, nhưng hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Đồng Nai năm nay đạt mức xuất siêu 3.154 triệu USD (*Năm 2020 xuất siêu 4.304,8 triệu USD*), cho thấy ở tình hình kinh tế trong nước nói chung và Đồng Nai nói riêng tiếp tục thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Sở Công Thương đã chính thức ra mắt Sàn giao dịch Thương mại điện tử tỉnh Đồng Nai (ecdn.vn) ngày 29/12/2021, đây là kênh giới thiệu và kinh doanh hàng hóa phù hợp với tình hình mới trong công tác phòng chống dịch Covid-19. Thông qua sàn thương mại điện tử góp phần tiêu thụ sản phẩm của người sản xuất và kết nối đến người tiêu dùng trong nước và thế giới thông qua môi trường mạng.

## **b) Lĩnh vực ngân hàng, vay vốn phát triển sản xuất**

- Trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có 59 chi nhánh ngân hàng (của 42 ngân hàng), 219 phòng giao dịch trực thuộc và 22 chi nhánh ngân hàng cấp 2; 35 Quỹ

tín dụng nhân dân (QTDND); 05 chi nhánh tổ chức tài chính vi mô TNHH MTV cho người lao động nghèo tự tạo việc làm (CEP).

- Lãi suất cho vay bình quân của ngân hàng thương mại trong nước đối với các khoản cho vay mới và cũ còn dư nợ ở mức 7,6-9,5%/năm (giảm 0,77%/năm so với tháng 12/2020). Lãi suất cho vay ngắn hạn bình quân bằng đồng VNĐ đối với một số ngành lĩnh vực ưu tiên ở mức 4,4%/năm, thấp hơn mức lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa theo quy định của NHNN Việt Nam (4,5%/năm).

- Tổng nguồn vốn huy động đạt 278.827 tỷ đồng, tăng 13,73% so với cùng kỳ.

- Tổng dư nợ cấp tín dụng đạt 279.540 tỷ đồng, tăng 14,42% so với cùng kỳ.

- Dư nợ ngắn hạn đạt 150.864 tỷ đồng, tăng 19,2% so 31/12/2020. Dư nợ trung, dài hạn đạt 127.425 tỷ đồng, tăng 9,87% so với đầu năm.

- Dư nợ cho vay xây dựng nông thôn mới đối với các xã trên địa bàn đến 31/12/2021 đạt 74.800 tỷ đồng, tăng 14,43% so với cuối năm 2020, chiếm tỷ trọng 26,88% so với tổng dư nợ cho vay.

- Dư nợ cho vay xuất nhập khẩu: đạt 38.872 tỷ đồng, tăng 4,14% so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 13,97% so với tổng dư nợ cho vay trên địa bàn. Trong đó, cho vay xuất khẩu ước đạt 22.084 tỷ đồng, tăng 7,93% so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 13,97% so với tổng dư nợ cho vay.

- Dư nợ cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa: đạt 59.891 tỷ đồng, tăng 5,97% so với cùng kỳ, chiếm tỷ trọng 21,57% so với tổng dư nợ cho vay”.

### **c) Lĩnh vực khoa học công nghệ**

- Hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động hướng dẫn, tập huấn tại 05 doanh nghiệp xem xét hệ thống quản lý theo 7 tiêu chí của giải thưởng chất lượng quốc gia.

- Tổ chức 01 khóa tập huấn về Chương trình đảm bảo đo lường trong doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị trực tuyến “Định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp tỉnh Đồng Nai 2021-2025”.

- Đưa vào vận hành “Sàn giao dịch công nghệ, thiết bị trực tuyến Đồng Nai (Donatex.vn)” nhằm giúp các đơn vị/doanh nghiệp, các cá nhân, tổ chức KH&CN, các Viện, Trường Đại học trong và ngoài tỉnh tham gia giới thiệu và quảng bá công nghệ, sản phẩm của doanh nghiệp, tổ chức trên Internet, cập nhật 400 thiết bị, công nghệ lên Sàn.

- Thực hiện điều tra, khảo sát nhu cầu hỗ trợ phát triển khoa học công nghệ và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 – 2025.

- Tổ chức cuộc thi khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai năm 2021; Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Đồng Nai - Techfest Đồng Nai với chủ đề “Chia sẻ - kết nối - bứt phá”.

### **d) Lĩnh vực Giao thông - vận tải**

- Đã phối hợp với Trung ương khởi công dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành vào ngày 05/01/2021, hỗ trợ công tác GPMB cho dự án cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết, đơn đốc đẩy nhanh tiến độ dự án cao tốc Bến Lức – Long Thành, cầu vượt ngã tư Dầu Giây và các dự án đang triển khai như: đường Vành đai 3 TP. HCM, Vành đai 4, mở rộng đường cao tốc TP. HCM – Long Thành – Dầu Giây, cao tốc Dầu Giây – Liên Khương. Phối hợp triển khai các dự án cầu kết nối giao thông đối ngoại như: cầu Phước An - Bà Rịa – Vũng Tàu, cầu thay phà Cát Lái kết nối với TP. HCM, cầu Bạch Đằng 2 với tỉnh Bình Dương, cầu Mỏ Vẹt kết nối với tỉnh Lâm Đồng, cầu Nam Cát Tiên nối Vườn Quốc gia Nam Cát Tiên.

- Đối với các dự án giao thông trọng điểm của tỉnh: đã hoàn đưa vào thu phí dự án đường 319 nối dài và nút giao với cao tốc TP. HCM – Long Thành – Dầu Giây; hoàn thành đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án xây dựng tuyến đường kết nối vào Cảng Phước An; trình HĐND tỉnh thông qua 03 dự án giao thông trọng điểm kết nối Cảng hàng không quốc tế Long Thành ĐT.773, ĐT.770B, ĐT.769 và thực hiện 09 dự án giao thông tỉnh.

- Doanh thu hoạt động vận tải: tổng doanh thu hoạt động ngành vận tải, kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 12/2021 đạt 1.666,7 tỷ đồng, tăng 18,78% so với tháng trước và tăng 11,59% so với tháng cùng kỳ; Cả năm tổng doanh thu đạt 16.206 tỷ đồng, giảm 5,44% so với cùng kỳ.

+ Doanh thu vận tải hành khách: Tháng 12/2021 đạt 76,98 tỷ đồng, tăng 1,89%; Cả năm doanh thu vận tải hành khách đạt 1.590,8 tỷ đồng, giảm 25,86% so với cùng kỳ.

+ Doanh thu vận tải hàng hóa: Tháng 12/2021 đạt 920,17 tỷ đồng, tăng 11,15%; Cả năm doanh thu vận tải hàng hóa đạt 9.414 tỷ đồng, giảm 3,34% so với cùng kỳ.

+ Doanh thu kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải tháng 12/2021 đạt 669,54 tỷ đồng, tăng 21,54% so tháng trước và tăng 38,22% so tháng cùng; Cả năm đạt 5.201,2 tỷ đồng, giảm 0,98% so với cùng kỳ.

+ Khối lượng vận chuyển hành khách tháng 12/2021 đạt 2.075 nghìn lượt HK, tăng 1,34%; luân chuyển hành khách đạt 100.851 nghìn HK.km, tăng 1,24% so với tháng trước. Cả năm khối lượng vận chuyển đạt 43.705 nghìn HK, giảm 29,78%; luân chuyển đạt 2.452.809 nghìn HK.Km, giảm 28,5% so với cùng kỳ năm trước.

+ Khối lượng vận chuyển hàng hóa tháng 12/2021 đạt 4.804 nghìn tấn, tăng 16,87%; luân chuyển đạt 376.645 nghìn tấn.km, tăng 17,66% so với tháng trước. Cả năm vận chuyển hàng hóa đạt 48.313 nghìn tấn, giảm 10,47%; luân chuyển đạt 4.030.651 nghìn tấn.km, giảm 7,91% so cùng kỳ.

#### **đ) Lĩnh vực xây dựng**

- Giá trị sản xuất xây dựng trên địa bàn năm 2021 (theo giá thực tế) đạt 49.450,8 tỷ đồng, tăng 3,65% so cùng kỳ; (theo giá so sánh 2010) đạt 32.977,3 tỷ đồng, tăng 0,15% so cùng kỳ.

- Xây dựng kế hoạch đầu tư đường ống cấp nước sạch cho các khu vực trên địa bàn thành phố Biên Hòa.

- Triển khai Quyết định số 438/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển các đô thị Việt Nam ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021–2030 đến các Sở ngành, địa phương nghiên cứu để triển khai áp dụng cho phù hợp trên địa bàn do mình quản lý.

- Xây dựng Đề án cấp nước sạch tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021-2025, đồng thời rà soát quy hoạch cấp nước vùng tỉnh Đồng Nai đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050.

- Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các địa phương đẩy nhanh tiến độ lập, trình duyệt hồ sơ điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung các đô thị, quy hoạch phân khu đô thị theo quy hoạch chung thành phố Biên Hòa, quy hoạch chung đô thị mới Nhơn Trạch.

- Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo các địa phương rà soát, đánh giá việc thực hiện quy hoạch địa điểm nghĩa trang trên địa bàn tỉnh, nhất là nghĩa trang nhỏ lẻ.

#### **e) Lĩnh vực nông nghiệp**

- Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2021 đạt 45.352 tỷ đồng, tăng 3,43% so với năm 2020. Trong đó: trồng trọt 15.807 tỷ đồng, tăng 1,66%; chăn nuôi 24.337 tỷ đồng, tăng 4,59 %; thủy sản 2.415 tỷ đồng, tăng 5,19 %; lâm nghiệp 1.774 tỷ đồng, tăng 1,95 % so cùng kỳ. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trên một số lĩnh vực, cụ thể như sau:

- **Trồng trọt:** Tổng diện tích các loại cây trồng đạt 313.033 ha, trong đó: diện tích gieo trồng cây hàng năm 144.784 ha; cây ăn quả đạt 73.433 ha, cây công nghiệp lâu năm 94.816 ha.

Ngành nông nghiệp đã phối hợp, hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, người dân trên địa bàn triển khai xây dựng, đánh giá và cấp mới 7 mã số vùng trồng và 6 cơ sở đóng gói để thúc đẩy xuất khẩu, đến nay cả tỉnh có 108 mã số vùng trồng với diện tích 23.202 ha và 46 mã số nhà đóng gói xuất khẩu đi thị trường Trung Quốc, Mỹ, EU, Úc, New Zealand, Thụy Sĩ; 131 đơn vị sản xuất, chế biến nông sản được cấp nhãn hiệu hàng hóa đối với các sản phẩm như: xoài, rau, sầu riêng, chuối, tiêu, điều, gạo, măng cầu na. Mở rộng diện tích các loại cây trồng ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm thêm được 746 ha, đến nay cả tỉnh có 57.636 ha. Hướng dẫn, hỗ trợ, vận động người dân, doanh nghiệp sản xuất theo quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (GAP) được 280 ha, lũy kế đến nay toàn tỉnh có 1.634 ha cây trồng được chứng nhận đạt tiêu chuẩn GAP và tương đương.

#### **- Chăn nuôi:**

Chăn nuôi tiếp tục phát triển theo hướng trang trại quy mô lớn gắn với ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, nhất là chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, tổ chức sản xuất theo chuỗi khép kín có nhiều chuyên biến tích cực. Hiện tổng đàn heo đạt khoảng 2,14 triệu con; đàn trâu, bò 90,53

ngàn con; đàn gia cầm 24,54 triệu con. Tổng sản lượng thịt hơi các loại đạt 606,2 ngàn tấn, tăng 5,2 % so CK .

Trong năm 2021, ngành nông nghiệp đã phối hợp, hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại, hộ chăn nuôi thực hiện cấp mới, cấp lại 65 giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh (ATDB) cho các trang trại, phối hợp Cục Thú y khảo sát đề xuất xây dựng **03** vùng ATDB đáp ứng tiêu chuẩn OIE để phục vụ xuất khẩu. Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 668 cơ sở ATDB và duy trì 07 vùng ATDB tại các địa phương có quy mô chăn nuôi lớn; 286 trang trại và 04 Tổ hợp tác chăn nuôi được chứng nhận VietGAHP (*tăng 9 trang trại so năm 2020*); duy trì 45% tổng đàn heo, 31% tổng đàn gà của các doanh nghiệp được truy xuất nguồn gốc; mở rộng quy mô đối với 52 chuỗi sản xuất gắn với chế biến sản phẩm chăn nuôi, trong năm cung ứng ra thị trường gần 271 ngàn tấn thịt, đặc biệt chuỗi thịt gà chế biến xuất khẩu của Công ty Koyu & Unitek (*bình quân mỗi tháng xuất khẩu 250 tấn*); các cơ sở giết mổ tập trung đã trang bị hệ thống dây chuyền giết mổ gia súc, gia cầm treo để đảm bảo kiểm soát tốt ATTP trong quá trình giết mổ.

- **Thủy sản:** Tình hình nuôi trồng thủy sản phát triển ổn định, không xảy ra dịch bệnh trên đối tượng nuôi. Tổng sản lượng thủy sản trong năm 2021 ước khoảng 71.236 tấn, tăng 6,1 % so với năm 2020.

Trong năm, ngành nông nghiệp đã phối hợp với các địa phương, đơn vị có liên quan chủ động phối hợp với các ngành, địa phương triển khai thực hiện việc sắp xếp lồng/bè trên hồ Trị An; phối hợp địa phương tổ chức 26 đợt kiểm tra các hoạt động khai thác và bảo vệ nghề cá trên khu vực sông Đồng Nai, hồ Trị An, khu vực rừng ngập mặn Long Thành - Nhơn Trạch; thực hiện quan trắc thu 252 mẫu môi trường các thủy vực tập trung tại khu vực nuôi bè tập trung trên địa bàn tỉnh, thông tin đến người nuôi để có giải pháp kịp thời nhằm hạn chế các ảnh hưởng bất lợi do tác động của môi trường; theo dõi, chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bố trí nguồn lực hỗ trợ người dân duy trì các điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm tại 14 vùng nuôi VietGAP với diện tích 401,75 ha, sản lượng 15.282 tấn/năm.

- **Lâm nghiệp:** Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phòng chống cháy rừng, trong năm 2021 không xảy ra các vụ cháy rừng; thực hiện quản lý chặt chẽ nguồn gốc lâm sản, giống cây trồng lâm nghiệp, hoạt động nuôi nhốt động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh. Trong năm đã thực hiện trồng rừng với diện tích 1052 ha rừng các loại, khoanh nuôi tái sinh rừng với diện tích 400ha, chăm sóc rừng 3.487 ha. Đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt các phương án quản lý rừng bền vững, đến nay có 07/09 đơn vị chủ rừng đã được phê duyệt Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2021- 2030, tạo điều kiện và khung pháp lý để các doanh nghiệp tham gia đầu tư các dự án về du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng.

- **Về chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm**

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong năm 2021 cả tỉnh có thêm : 14 xã nông thôn mới

nâng cao, 04 xã nông thôn mới kiểu mẫu, nâng tổng số xã đạt chuẩn đến cuối năm 2021 là 65 xã nông thôn mới nâng cao, 08 xã nông thôn mới kiểu mẫu.

- Chương trình OCOP đạt được một số kết quả quan trọng, trong năm 2021 đã tổ chức 02 đợt đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, kết quả có 55 sản phẩm đạt chuẩn OCOP, vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra (50 sản phẩm).

Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 100 sản phẩm OCOP của 46 chủ thể được công nhận đạt từ 3 sao trở lên, gồm: 64 sản phẩm đạt 3 sao, 35 sản phẩm đạt 4 sao và 1 sản phẩm tiềm năng 05 sao.

### **- Đẩy mạnh phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, xây dựng chuỗi liên kết trong nông nghiệp**

- Phối hợp với địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thành lập các hợp tác xã nông nghiệp, kết quả trong năm 2021 thành lập mới được 12 HTXNN, giải thể 04 HTXNN, chuyển đổi loại hình hoạt động 02 HTX. Lũy kế đến nay có 183 HTX nông nghiệp với tổng vốn điều lệ 497,7 tỷ đồng và 3.880 thành viên tham gia, trong đó 178 HTX đang hoạt động và 5HTX đang ngưng hoạt động. Toàn tỉnh hiện có 1.601 trang trại đang hoạt động, trong đó phân theo lĩnh vực như sau: trồng trọt 242, chăn nuôi 1.264, thủy sản 62, tổng hợp 33 trang trại.

- Trong năm có thêm 48 chuỗi liên kết được hình thành, đến nay toàn tỉnh có 180 chuỗi liên kết với sự tham gia của của 99 doanh nghiệp, 63 hợp tác xã (trong và ngoài tỉnh), 31 cơ sở và hơn 12.540 hộ sản xuất. Trong đó: 18 dự án chuỗi liên kết đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (*theo Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND có Dự án bước trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ phê duyệt 2021*, 50 chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, 112 chuỗi được hình thành do các doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân chủ động thực hiện. Thực hiện chính sách về hỗ trợ liên kết theo Nghị quyết số 143/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, hiện nay các địa phương đang tập trung triển khai xây dựng 11 dự án liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm.”

## **6. Tình hình hoạt động của các Hiệp hội**

- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh đại hội nhiệm kỳ II (2019 – 2020); đã phân công nhiệm vụ cho thành viên BCH, đã bầu lại chức danh Chủ tịch HHDN nhiệm kỳ II là Ông Nguyễn Văn Dũng, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Dofico.

- Tham gia đóng góp các Dự thảo liên quan về hỗ trợ doanh nghiệp.

- Thường xuyên tuyên truyền và trao đổi với các doanh nghiệp về sự cần thiết phải liên kết lại với nhau để cùng phát triển trong xu thế hội nhập hiện nay, tuy nhiên do nhận thức và nhiều lý do khách quan nên sự liên kết chưa mạnh.

## **7. Về Hải quan**

- Công khai, minh bạch chính sách pháp luật và hỗ trợ các doanh nghiệp trong hoạt động xuất nhập khẩu trên website của Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai tại địa chỉ [www.dncustoms.gov.vn](http://www.dncustoms.gov.vn).

- Triển khai rộng và vận hành hiệu quả đến cộng đồng doanh nghiệp Hệ thống trao đổi thông tin Hải quan - Doanh nghiệp DNA-Customs Info trực tuyến do Cục Hải quan tỉnh Đồng Nai đầu tư xây dựng và vận hành thường trú trên website của đơn vị. Lũy kế đến ngày 10/11/2021 đã xử lý 1.175 câu hỏi vướng mắc của doanh nghiệp và hơn 34.604 văn bản đã được tiếp nhận xử lý thông qua hệ thống với số lượng doanh nghiệp tham gia là 2.224 doanh nghiệp trao đổi thông tin qua lại hai chiều.

- Thường xuyên đăng tải công khai các văn bản chính sách pháp luật có liên quan đến công tác cải cách thủ tục hành chính của Ngành hải quan trên website điện tử và website nội bộ của đơn vị.

- Thực hiện công tác tuyên truyền, giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp thông qua chuyên mục “Hải quan tỉnh Đồng Nai đồng hành cùng doanh nghiệp” trên báo Đồng Nai (12 kỳ), báo Bình Thuận (12 kỳ). Trong kỳ, chuyên mục “Tư vấn thủ tục Hải quan qua mạng” trên website đã trả lời 661 câu hỏi, lũy kế đến ngày 10/11/2021 đã có 23.994 câu hỏi vướng mắc của các doanh nghiệp trên địa bàn và toàn quốc được giải đáp qua chuyên mục này.

### **III. Công tác cải cách hành chính**

- Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính; Kế hoạch khắc phục sai sót trong cải cách hành chính năm 2020 và đề xuất giải pháp khắc phục để thực hiện hiệu quả trong năm 2021.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền với người dân về đăng ký dịch vụ công trực tuyến và sử dụng hình thức dịch vụ bưu chính công ích để thực hiện các yêu cầu giải quyết thủ tục hành chính.

- Thông qua 13 Nghị quyết quy phạm pháp luật; ban hành 37 Quyết định quy phạm pháp luật, thực hiện góp ý gần 661 dự thảo văn bản (văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác), thẩm định 58 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Công tác xây dựng văn bản được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo trình tự, thủ tục ban hành văn bản. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và sau khi ban hành được đăng Công báo theo đúng thời gian quy định và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật Đồng Nai.

- Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành 61 văn bản quy phạm pháp luật (15 Nghị quyết và 46 Quyết định), thực hiện góp ý 970 dự thảo văn bản (gồm văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp luật khác), thẩm định 71 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Công tác xây dựng văn bản được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo trình tự, thủ tục ban hành văn bản. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đảm bảo tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp, đảm bảo tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương và sau

khi ban hành được đăng Công báo theo đúng thời gian quy định và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật Đồng Nai.

- Thực hiện kiểm tra 46 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, qua kiểm tra phát hiện 01 văn bản có sai sót về kỹ thuật trình bày hiệu lực thi hành, đã kịp thời phối hợp với cơ quan soạn thảo kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý kịp thời; kiểm tra theo thẩm quyền 12 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành.”.

#### **IV. Công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế; 100% chất thải nguy hại; 100% chất thải công nghiệp không nguy hại; 100% chất thải rắn sinh hoạt.

- 100% các khu công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn có trạm xử lý nước thải tập trung đạt quy chuẩn môi trường; 100% khu công nghiệp có nước thải ổn định lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, hoạt động hiệu quả, đạt yêu cầu theo quy định, cơ bản kiểm soát lưu lượng và chất lượng nước thải từ các KCN và các nguồn thải lớn.

- 11 huyện, thành phố đã triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn toàn huyện, thành phố, trong đó tiếp tục duy trì mở rộng phạm vi thực hiện: 67 xã, phường, thị trấn, các cơ quan hành chính của huyện, thành phố và 107 trường học: kết quả có 71.541 hộ dân đăng ký tham gia thực hiện, trong đó có 45.369 hộ dân thực hiện phân loại CTRSH tại nguồn theo đúng hướng dẫn, tỷ lệ đạt 63,42% số hộ đăng ký thực hiện.

- Phê duyệt 49 Dự án; cấp 12 Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường.

#### **V. Chính sách an sinh xã hội**

- Giải quyết việc làm cho 39.748 lượt người (đạt 49,69% kế hoạch năm).

- Tiếp nhận đăng ký thất nghiệp 37.125 lao động (so cùng kỳ năm 2020 giảm 32,95%).

- Tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn và cấp 6.923 giấy phép lao động.

- Chấp thuận cho 181 lao động người nước ngoài nhập cảnh vào Đồng Nai làm việc theo Công văn số 2847/CV-BCĐ ngày 23/5/2019 của Ban Chỉ đạo Quốc gia Phòng chống dịch COVID-19.

- Tiếp nhận 32 hồ sơ cấp giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động.

- Tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn và cấp giấy phép hoạt động dịch vụ việc làm cho 03 hồ sơ.

- Tổ chức 02 lớp tập huấn, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho 240 người là người sử dụng lao động, cán bộ an toàn - vệ sinh lao động, cán bộ y tế của 153 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Năm học 2020-2021, mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19, toàn ngành đã nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ năm học và chuẩn bị tốt công tác triển

khai năm học mới 2021-2022. Tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2021, đảm bảo an toàn, đúng quy chế, tỷ lệ tốt nghiệp (*không kể thí sinh tự do*) đạt 99,39% đối với khối THPT và đạt 85,81% đối với khối giáo dục thường xuyên. Tham gia kỳ thi học sinh giỏi THPT cấp quốc gia năm học 2020-2021 đạt 36 giải gồm 06 giải Nhì, 13 giải Ba, 17 giải Khuyến khích.

- Quy mô mạng lưới trường học trên địa bàn tỉnh phát triển ổn định, năm học 2021-2022, tổng số trường học các cấp (Mầm non, Tiểu học, THCS, THPT) là 928 trường, trong đó: Cấp học Mầm non có 376 trường, 03 trường ngoài công lập, cấp THPT có 77 trường, tăng 01 trường công lập.

- Trên địa bàn tỉnh có 60 cơ sở giáo dục nghề nghiệp: 10 trường Cao đẳng; 05 trường Trung cấp; 24 trung tâm Giáo dục nghề nghiệp; 21 cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác và doanh nghiệp tại địa phương, với 3.177 nhà giáo viên dạy nghề, bao gồm cả trung ương và địa phương.

Sau thời gian dài đóng băng do ảnh hưởng của dịch Covid-19 (từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021) ngành du lịch Đồng Nai đã có khởi sắc trong tháng 12/2021, là tháng có nhiều ngày nghỉ lễ và tình hình dịch cũng đã cơ bản được khống chế, 100% người dân đã được tiêm vacxin do vậy người dân đã có nhu cầu đi du lịch. Tuy nhiên, với tâm lý lo ngại về dịch bệnh nên việc đi du lịch ở ngoài tỉnh vẫn còn hạn chế, chủ yếu là người dân chọn những khu du lịch trong tỉnh để đi chơi. Dự tính tháng 12 doanh thu du lịch đạt 312 triệu đồng, bằng 7,3% so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do tháng 12 năm ngoái ngành du lịch Đồng Nai chưa bị ảnh hưởng của dịch nên các tour du lịch trong, ngoài tỉnh và các tour du lịch đi nước ngoài tăng cao. Năm nay ngành du lịch của tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19 nên doanh thu giảm mạnh, dự tính cả năm 2021 đạt 18.275 triệu đồng, giảm 59,34% so với cùng kỳ.

- Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19:

+ Chính sách giảm mức đóng vào Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp: Bảo hiểm xã hội tỉnh đã giảm mức đóng BHTN lao động và BNN cho 9.281 đơn vị và 685.953 người lao động với số tiền lũy kế 123,01 tỷ đồng (100% các doanh nghiệp thuộc đối tượng được hỗ trợ).

+ Hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động tạm dừng đóng vào Quỹ hưu trí và tử tuất: Đã hỗ trợ đối với 39 đơn vị và 13.638 người lao động với số tiền là 82,32 tỷ đồng (theo đề nghị của doanh nghiệp).

+ Chính sách hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động: Chưa phát sinh hồ sơ đề nghị.

+ Hỗ trợ người lao động tạm hoãn thực hiện hợp đồng lao động, nghỉ việc không hưởng lương: 1.613 đơn vị sử dụng 141.523 lao động với kinh phí hỗ trợ là 537,69 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ người lao động ngừng việc: 961 đơn vị sử dụng 178.124 người lao động với số tiền là 221.74 tỷ đồng.

+ Chính sách chấm dứt hợp đồng không đủ điều kiện hưởng bảo hiểm thất nghiệp: 91 người lao động với số tiền là 377,61 triệu đồng.

+ Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em và người đang điều trị COVID-19, cách ly y tế (F0 và F1): 15.475 người điều trị nhiễm COVID-19 (F0) với số tiền là 18,20 tỷ đồng; 7.774 người cách ly y tế (F1) với số tiền là 9,40 tỷ đồng và 4.720 trẻ em với số tiền là 4,72 tỷ đồng.

+ Chính sách hỗ trợ viên chức hoạt động nghệ thuật; chính sách hỗ trợ hướng dẫn viên du lịch: Hỗ trợ cho 39 hướng dẫn viên du lịch với số tiền là 144,69 triệu đồng.

+ Chính sách hỗ trợ hộ kinh doanh: Hỗ trợ 14.202 hộ kinh doanh với số tiền là 42,61 tỷ đồng.

+ Chính sách hỗ trợ người sử dụng lao động vay vốn để trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất: Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân hồ sơ vay vốn để trả lương ngừng việc người lao động cho 18 doanh nghiệp với số tiền là 9,93 tỷ đồng; hồ sơ vay vốn để trả lương phục hồi sản xuất cho 06 doanh nghiệp với số tiền là 5,91 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ cho người lao động không có giao kết hợp đồng lao động (lao động tự do): 746.785 người với số tiền là 1.120,18 tỷ đồng.

## **VI. Bảo đảm an ninh, quốc phòng**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án đảm bảo ANTT phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Đề án đảm bảo an ninh cho người lao động tại các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quy chế phối hợp giải quyết sự cố an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phòng chống cháy nổ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quy chế phối hợp giữa Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về công tác đảm bảo An ninh trật tự quá trình triển khai dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành... Bảo vệ tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, đặc biệt là Đại hội XIII của Đảng và bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước đến thăm và làm việc trên địa bàn tỉnh. Phát huy vai trò xung kích, nòng cốt của lực lượng vũ trang trên mặt trận phòng chống dịch Covid-19.

- Triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, làm giảm tội phạm; kiên quyết không để hình thành các băng, ổ nhóm tội phạm nguy hiểm; đấu tranh ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, đốt pháo nổ. Chủ động mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và vi phạm pháp luật, tập trung điều tra, truy tố, kịp thời đưa ra xét xử nghiêm minh các loại tội phạm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về An ninh trật tự, nhất là lĩnh vực tôn giáo, cư trú, quản lý chặt chẽ người nước ngoài và công nhân lao động, cơ sở kinh doanh có điều kiện về An ninh trật tự. Tăng cường các giải pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kiểm chế và làm giảm tai nạn giao thông. Đảm

bảo an toàn cường công tác cải cách hành tuyệt đối về người và tài sản đối với doanh nghiệp và người nước ngoài. Tăng chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giao dịch hành chính và phục vụ thu hút đầu tư.

## **VII. Hoạt động của Tiểu ban Hỗ trợ kỹ thuật tạo thuận lợi thương mại**

- Phối hợp dự án Tạo thuận lợi thương mại do USIAD tài trợ (viết tắt là Dự án USIAD TFP) tiến hành điều tra khảo sát đánh giá xác định nhu cầu của địa phương đối với hỗ trợ của dự án trong khuôn khổ Tiểu ban Hỗ trợ kỹ thuật tạo thuận lợi thương mại;

- Tổ chức Hội thảo tập huấn “Tuân thủ các quy định về xuất xứ và chuyển tải đối với hàng hóa xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ” vào ngày 10/12/2021 nhằm tạo điều kiện cho Doanh nghiệp có hàng xuất khẩu trên địa bàn tỉnh có hàng hóa xuất khẩu qua Hoa Kỳ và Hải quan Hoa Kỳ trao đổi, chia sẻ các quy định về xuất xứ và chuyển tải đối với hàng hóa nhập khẩu vào thị trường Hoa Kỳ.

## **B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2021**

### **I. Đánh giá chung**

- Đồng Nai là một trong các tỉnh, thành phía Nam chịu tác động ảnh hưởng nặng của dịch bệnh Covid-19 tái bùng phát lần thứ 4 (từ cuối tháng 4/2021). Trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội trên toàn tỉnh (từ ngày 09/7/2021) việc tham gia các buổi tiếp và làm việc với các đoàn doanh nghiệp nước ngoài đến tìm hiểu về môi trường đầu tư của tỉnh hạn chế hơn, đồng thời việc tổ chức XTĐT ra nước ngoài phải tạm ngưng thực hiện; hoạt động sản xuất kinh doanh bị gián đoạn, tạm ngưng hoạt động, đời sống xã hội gặp khó khăn, nhất là đối tượng công nhân, người lao động phải nghỉ việc.

- Tính đến thời điểm hiện tại, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh cơ bản đã được kiểm soát nhờ việc đẩy nhanh tốc độ tiêm vaccine, tỉnh đã triển khai 27 đợt tiêm vắc xin phòng Covid-19 với tổng số vắc xin được phân bổ của Bộ Y tế là 5.356.048 liều. Tỷ lệ bao phủ vắc xin COVID-19 đối tượng từ 12 tuổi trở lên: Mũi 1: 100,83% ; Mũi 2: 93,86%; Mũi 3: 4,38%; hiện tiếp tục thực hiện tiêm vắc xin theo kế hoạch và triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng Covid-19 giai đoạn 2021-2022 trên địa bàn tỉnh cho các đối tượng 18 tuổi trở lên và trẻ em từ 12-17 tuổi trong thời gian tới và số ca tử vong và ca mắc mới có xu hướng giảm dần. Các hoạt động sản xuất công nghiệp và thương mại đã dần được khôi phục và từng bước ổn định. Tuy vậy, năm 2021 tăng trưởng công nghiệp, thương mại vẫn đạt thấp và không đạt mục tiêu kế hoạch đề ra. Chủ yếu do trong thời gian (hơn 03 tháng, tập trung vào quý III/2021) thực hiện giãn cách xã hội đã làm cho hoạt động sản xuất công kinh doanh thương mại, dịch vụ bị gián đoạn, giảm mạnh.

- Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường, cùng với cả nước, tỉnh Đồng Nai đang phải đối mặt với nhiều thách thức khó khăn, thách thức, điều này đã tác động tiêu cực lên mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội

của tỉnh. Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, công tác tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ đối ngoại năm 2021 gặp nhiều khó khăn, hạn chế.

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung Chương trình, Kế hoạch đề ra. Nhìn chung các hoạt động phát triển kinh tế tỉnh, đối ngoại, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại đã được các sở, ngành triển khai thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, chặt chẽ và đạt một số kết quả nhất định, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp và tác động tích cực đến cải thiện môi trường đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế tỉnh; luôn chủ động theo dõi, phân tích tình hình an ninh, chính trị, kinh tế quốc tế và khu vực có tác động đến môi trường đầu tư nước ngoài, kịp thời báo cáo và đề xuất UBND tỉnh chủ trương và giải pháp cần thiết.

- Tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh năm 2021 (*giá so sánh 2010*) đạt 214.372,92 tỷ đồng, tăng 2,15% so với cùng kỳ; GRDP theo giá hiện hành đạt 383.161,91 tỷ đồng; tăng 2,15% so với cùng kỳ; GRDP bình quân đầu người năm 2021 (*theo giá hiện hành*) đạt 118,45 triệu đồng, tăng 2,39% so năm trước. GRDP bình quân đầu người năm 2021 theo USD đạt 5.179 USD, tăng 2,9% so năm trước (*không đạt mục tiêu nghị quyết*).

- Công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính luôn được tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt và thường xuyên của Tỉnh ủy, bám sát các nội dung chỉ đạo của cấp trên. Bên cạnh đó tỉnh luôn tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật có liên quan đến cải cách hành chính thông qua hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, cải cách thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả thực hiện tại cơ quan có sự chuyển biến tích cực, nhất là kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính đã chuyển biến tích cực, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính cho người dân,

- Công tác soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật nói chung, công tác hoàn thiện thể chế, chỉ số cải thiện các quy định pháp luật nói riêng tại địa phương đã đi vào nề nếp. Các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định, đảm bảo được tính thống nhất, hợp hiến, hợp pháp, tính khả thi, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương. Văn bản sau khi ban hành được quán triệt, phổ biến rộng rãi đến các đối tượng có liên quan nhằm thực hiện tốt việc công khai và minh bạch hệ thống văn bản pháp luật của địa phương.

- Công tác kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật luôn được tỉnh thực hiện liên tục và toàn diện. Qua đó, kịp thời phát hiện những văn bản trái pháp luật, văn bản hết hiệu lực, văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành hoặc không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương, kịp thời kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới để đảm bảo tính thống nhất, minh bạch và hoàn thiện của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

- Báo chí tích cực thông tin, phản ánh các phong trào toàn dân tham gia phòng chống tội phạm, gian lận thương mại; các hoạt động thanh tra, kiểm tra của các ngành, các cấp nhằm đấu tranh, phòng chống tội phạm.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chỉ đạo, điều hành, tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được quan tâm thực hiện và có chuyển biến tích cực; đơn vị đã đẩy mạnh trao đổi văn bản điện tử, giảm các văn bản giấy phát hành qua đường công văn. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính được chú trọng thực hiện với nhiều nội dung và hình thức phong phú.

- Chủ động nắm bắt những vấn đề trọng tâm, nổi cộm để kịp thời chỉ đạo đúng và trúng các vấn đề nóng của ngành xây dựng như: chấn chỉnh công tác quy hoạch xây dựng, quản lý phát triển đô thị, các chương trình phát triển nhà ở và thị trường bất động sản.

- Công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn đã đạt được những kết quả tích cực, công tác quản lý sử dụng đất đã được tăng cường; việc quản lý quy hoạch xây dựng có nhiều đổi mới cả về chất lượng và số lượng; mặt khác, trình độ năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tại các địa phương được nâng cao; các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn cơ bản tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về xây dựng góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Công tác an sinh, xã hội, y tế, giáo dục, văn hóa xã hội, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động trong tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp được quan tâm, thực hiện triệt để, quyết liệt.

- Hiệp hội đã thực hiện tốt vai trò phản biện các chính sách của Nhà nước, đã tích cực nghiên cứu và đóng góp vào các dự thảo Luật, Nghị định của Chính phủ và các quy định có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## **II. Các vướng mắc, tồn tại**

- Do tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng đến việc triển khai các nhiệm vụ của ngành chưa triển khai thực hiện được.

- Doanh nghiệp gặp khó khăn trong quá trình tổ chức lại sản xuất, xuất khẩu sau mở cửa về nhân sự, hợp đồng xuất khẩu do phải thực hiện giãn cách xã hội dài ngày, nhiều hợp đồng thực hiện chậm chễ thậm chí ngưng không xuất do nghỉ để phòng chống dịch.

- Chưa có sự thống nhất, phối hợp giữa các địa phương trong việc lưu thông vận chuyển nguyên vật liệu, còn khó khăn giữa các địa phương, giữa vùng dịch và không dịch nên ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của doanh nghiệp.

- Chi phí sản xuất tăng cao do nguồn cung nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất công nghiệp gặp khó khăn và có xu hướng tăng cao.

## **C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NĂM 2022**

### **I. Dự báo tình hình chính trị, an ninh, kinh tế quốc tế năm 2022.**

- Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch 5 năm 2021-2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Tăng trưởng kinh tế thế giới không đồng đều, chưa vững chắc và thấp hơn năm 2021; rủi ro tiếp tục gia tăng. Trong nước, kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh tiếp tục được nâng lên, nhưng sức chống chịu và nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân giảm sút. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn nếu không kiểm soát được dịch bệnh một cách cơ bản để mở cửa trở lại nền kinh tế; rủi ro lạm phát gia tăng, thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn.

- Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường đã tác động không nhỏ đến mọi mặt kinh tế-xã hội trong nước nói chung và tỉnh Đồng Nai nói riêng, công tác đối ngoại của tỉnh Đồng Nai cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo hơn nữa trong công tác tham mưu, tổ chức và thực hiện tốt công tác hợp tác quốc tế của tỉnh, đưa mối quan hệ hợp tác giữa Việt Nam với các nước nói chung, giữa tỉnh Đồng Nai với các địa phương nước ngoài nói riêng ngày càng đi vào chiều sâu thiết thực và hiệu quả.

- Dự kiến năm 2022, với sự nỗ lực cao nhất của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự chung sức, đồng lòng của toàn dân, tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết dân tộc và hệ thống chính trị; nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; từng bước thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Phòng, chống dịch là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài; Vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển KTXH, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm an sinh xã hội, khôi phục và ổn định thị trường lao động, nâng cao đời sống cho người dân; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tiếp tục củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh và nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, phát triển và đạt được nhiều thành tựu đáng khích lệ.

## **II. Nhiệm vụ cụ thể**

### **1. Công tác thông tin, tuyên truyền**

- Thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, phổ biến thông tin về các Hiệp định thương mại tự do như EVFTA; RCEP; UKVFTA... đến cộng đồng Doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân về công tác cải cách thủ tục hành chính bởi quá trình này ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích và đời sống và công việc của người dân; qua đó, góp phần nâng cao vai trò, ý thức của người dân – người dân là yếu tố quan trọng trong cải cách hành chính nhà nước mà Đảng và Nhà nước ta hướng đến.

- Xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại hàng năm trong đó tăng cường phối hợp với các kênh thông tin quốc gia như Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam để tuyên truyền quảng bá hình ảnh, con người cũng như tiềm năng kinh tế xã hội của tỉnh ... Đây mạnh công tác

tuyên truyền các sự kiện hội nhập kinh tế quốc tế; tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biên giới, quốc gia; đấu tranh, phản bác các thông tin sai trái của thế lực thù địch...

- Tập trung chỉ đạo và triển khai tuyên truyền, phổ biến tới doanh nghiệp, cơ sở hộ cá thể trên địa bàn tỉnh thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo vừa tăng cường công tác phòng chống dịch, vừa ổn định sản xuất kinh doanh thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Thực hiện tuyên truyền về hoạt động xuất khẩu lao động bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền tại các huyện và thành phố; phối hợp Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai và Báo Đồng Nai thực hiện các đợt thông báo tuyển chọn đi làm việc ở nước ngoài do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

## **2. Công tác xúc tiến đầu tư, thương mại**

### **a) Hoạt động xúc tiến đầu tư**

- Tiếp tục định hướng về ưu tiên thu hút đầu tư các dự án có công nghệ tiên tiến, công nghệ mới, công nghệ cao, công nghệ sạch, quản trị hiện tại, có giá trị gia tăng cao, có tác động lan tỏa, kết nối chuỗi sản xuất và cung ứng toàn cầu; chú trọng thu hút các dự án lớn, các dự án của các nhà đầu tư chiến lược, các tập đoàn đa quốc gia đặt trụ sở và thành lập các cơ quan, trung tâm nghiên cứu – phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại tỉnh Đồng Nai gắn với việc đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành Cảng hàng không quốc tế Long Thành.

- Tỉnh Đồng Nai tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tìm cơ hội đầu tư vào tất cả các ngành nghề phù hợp các cam kết của Chính phủ đối với quốc tế.

### **b) Hoạt động xúc tiến thương mại**

- Tổ chức các Hội nghị Kết nối giao thương; Hội nghị kết nối cung - cầu; Hội nghị kết nối các sản phẩm OCOP với hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại và các điểm bán hàng Việt trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức, tham gia các Hội chợ triển lãm trong tỉnh.

- Tổ chức gian hàng chung trưng bày các sản phẩm được người tiêu dùng bình chọn và các sản phẩm chủ lực của tỉnh tham gia Hội chợ trong tỉnh.

- Tổ chức Chuyển hàng Việt về các KCN và nhà máy; Các Phiên chợ công nhân; Tuần hàng Việt Nam; Phiên chợ hàng Việt về nông thôn.

## **3. Hoạt động của Bàn Kansai**

- Triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư theo định hướng Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030; Quyết định số 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Tận dụng cơ hội từ tác động thuận chiều của dịch bệnh Covid-19. Theo đó, các công ty, Tập đoàn quốc tế chuyển dịch đầu tư từ Trung Quốc sang các nước Đông Nam Á và hạn chế tác động ngược chiều đối với dòng vốn FDI.

- Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư có chiến lược dài hạn, xác định các đối tượng chủ chốt, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đẩy mạnh ứng dụng kỹ thuật số trong công tác xúc tiến đầu tư trong thời gian tới, nhất là khi các nước vẫn đang áp dụng chính sách hạn chế nhập cảnh, vận chuyển quốc tế.

- Quản lý và kiểm soát chặt chẽ việc thu hút các dự án đầu tư mới, không cấp phép cho các dự án đầu tư sử dụng hoặc đưa công nghệ và thiết bị lạc hậu có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường hoặc làm giảm tính cạnh tranh, làm chậm tốc độ phát triển và hội nhập của nền kinh tế tỉnh.

- Tổ chức các chương trình: Xúc tiến đầu tư, hội nghị Gặp gỡ doanh nghiệp FDI; thực hiện chương trình nguồn nhân lực sản xuất công nghiệp giai đoạn 2, chương trình mạng lưới điều phối viên; ký kết gia hạn Thỏa thuận khung về hợp tác kinh tế giữa UBND tỉnh Đồng Nai và Meti Kansai.

#### **4. Các hoạt động hợp tác quốc tế**

- Quản lý hiệu quả cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh đi nước ngoài và tổ chức, cá nhân nước ngoài vào làm việc tại tỉnh theo Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 21/7/2014 của Bộ Chính trị.

- Ban hành Quyết định về Đoàn ra, đoàn vào; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế.

- Triển khai thực hiện các nội dung hợp tác kinh tế, hợp tác hữu nghị với các địa phương, đối tác nước ngoài đã ký kết. Xây dựng kế hoạch, chương trình liên quan đến hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động vận động viên trợ các dự án, chương trình, phi dự án của các tổ chức Phi Chính phủ nước ngoài vào tỉnh theo quy định hiện hành. Triển khai hiệu quả hoạt động của các hoạt động của các Hội Hữu nghị tỉnh Đồng Nai.

- Nâng cao hiệu quả các hoạt động thông tin đối ngoại nhằm góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định xã hội, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, nâng cao uy tín và vị thế của đất nước; Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng và cập nhật kiến thức đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Đồng Nai với các nội dung về tầm quan trọng của công tác thông tin đối ngoại, tình hình thế giới và khu vực, các hoạt động đối ngoại của Đảng và Ngoại giao Nhà nước, tình hình hội nhập quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

- Thực hiện tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trong thời gian tới.

- Xem xét chấp thuận các chuyên gia nước ngoài đến làm việc tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo định hướng của tỉnh “Tập trung doanh nghiệp, hướng về cơ sở”; thông tin đến các doanh nghiệp biết và đăng ký tham gia trưng bày giới thiệu mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa tại các sự kiện thương mại quốc tế; tạo điều kiện giao thương thuận lợi đến các doanh nghiệp, cho phép sử dụng thẻ doanh nhân APEC; hưởng ứng Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên sử dụng hàng Việt Nam”.

- Cập nhật tiềm năng của tỉnh Đồng Nai để giới thiệu với các đối tác, doanh nghiệp nước ngoài về danh mục và các lĩnh vực định hướng thu hút đầu tư. Hỗ trợ và trao đổi thông tin hai chiều để vận động các doanh nghiệp địa phương nước ngoài tham gia các chương trình phi chính phủ nước ngoài và đóng góp các hoạt động xã hội, cộng đồng tại địa phương góp phần phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh.

- Tái ký kết Bản Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Đồng Nai và Bang Arkansas – Hoa Kỳ giai đoạn 2022-2026.

## **5. Các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp**

### **a) Lĩnh vực Công nghiệp – thương mại**

- Về Công nghiệp: Chỉ số sản xuất công nghiệp phần đầu duy trì mức tăng 7-8% so năm 2021, trong đó nhóm ngành chế biến, chế tạo tăng trên 7,5%.

- Thương mại:

+ Tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ phần đầu đạt trong khoảng 203,9 – 205,8 ngàn tỷ đồng, tăng trong khoảng 9-10% so cùng kỳ năm 2021 (doanh thu bình quân 1 tháng khoảng 17 ngàn tỷ đồng).

+ Kim ngạch xuất khẩu phần đầu đạt trong khoảng từ 22,8- 23 tỷ USD, tăng trong khoảng 8,0-8,5% so với năm 2021 (kim ngạch xuất khẩu bình quân 1 tháng khoảng 1,9 tỷ USD). Kim ngạch nhập khẩu phần đầu đạt trong khoảng từ 21,9 - 22,1 tỷ USD, tăng 10-11% so năm 2021.

### **b) Lĩnh vực ngân hàng**

- Tổng nguồn vốn huy động tại chỗ phần đầu cuối năm tăng 12% - 14% so với 31/12 của năm trước.

- Tổng dư nợ cho vay đối với nền kinh tế đến cuối năm tăng 14% - 16% so với 31/12 của năm trước; điều chỉnh theo chỉ tiêu chung của NHNN Việt Nam và phù hợp với diễn biến thị trường.

- Chất lượng tín dụng: Tỷ lệ nợ xấu phần đầu dưới 2%.

### **c) Lĩnh vực khoa học công nghệ**

Tập trung công tác tổ chức thực hiện các Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Đề án “Tăng cường đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp

Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 “trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

#### **d) Lĩnh vực Giao thông vận tải**

- Phối hợp với các đơn vị liên quan về công tác GPMB tiếp theo cho dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành, khởi công tuyến số 1 và số 2 kết nối sân bay, triển khai thực hiện 05 dự án trọng điểm của UBND tỉnh kết nối sân bay như: ĐT.773, ĐT.770B, ĐT.769, ĐT.772 và đường Vành đai 4.

- Hoàn thành Nút giao ngã tư Dầu Giây, đưa vào khai thác dự án cao tốc Dầu Giây – Phan Thiết; phối hợp đẩy nhanh tiến độ thi công dự án cao tốc Bến Lức - Long Thành; công tác triển khai các dự án: cao tốc Dầu Giây – Tân Phú, cao tốc Tân Phú – Bảo Lộc, cao tốc Biên Hòa – Vũng Tàu, mở rộng cao tốc TP.HCM – Long Thành – Dầu Giây, đường Vành đai 3 và các dự án đường sắt: đường sắt nhẹ Thủ Thiêm - sân bay Long Thành, đường sắt Biên Hòa – Vũng Tàu, đường sắt Trảng Bom – Hòa Hưng.

- Phối hợp với các tỉnh thành lân cận tiếp tục thực hiện các dự án cầu kết nối giao thông đối ngoại như: cầu -Phước An, cầu thay phà Cát Lái, cầu Bạch Đằng 2, cầu Mỏ Vẹt và cầu Nam Cát Tiên.

- Triển khai thực hiện Dự án đường nối từ cầu Bửu Hòa ra QL.1K theo hình thức BT và các dự án giao thông trọng điểm trên địa bàn thành phố Biên Hòa: Hương lộ 2 (giai đoạn 1), Dự án đường ven sông Đồng Nai, Dự án đường trục trung tâm TP. Biên Hòa – đoạn từ đường Võ Thị Sáu đến đường Đăng Văn Tron (cầu Thống Nhất và đường kết nối 02 đầu cầu), Đường ven sông Cái đoạn từ Hà Huy Giáp đến đường Trần Quốc Toàn, cầu Vàm Cáy Sút trên đường Hương lộ 2 nối dài.

#### **đ) Lĩnh vực xây dựng**

- Tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch theo chuẩn QC02: đạt 87%.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục kiểm tra việc phân lô bán nền, xây dựng trái phép tại các địa phương.

- Tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các địa phương đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý kiến trúc trên đị bàn huyện, thành phố.

#### **e) Lĩnh vực nông nghiệp**

- Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp đến năm 2025, trong đó tập trung thực hiện, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm góp

phần nâng cao thu nhập, ổn định và cải thiện điều kiện sống của dân cư ở khu vực nông thôn.

### **6. Tình hình hoạt động của các Hiệp hội**

- Tiếp tục tuyên truyền đến cộng đồng Doanh nghiệp các quy định về Hiệp định EVFTA; RCEP; UKVFTA; Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chính sách nhà nước có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai các Nghị quyết của Chính phủ về Hỗ trợ và phát triển Doanh nghiệp; Nghị quyết Đại hội Đảng XIII và Nghị quyết XI của tỉnh Đảng bộ Đồng Nai.

- Vận động các hội viên đăng ký thực hiện và phát huy vai trò của các Hội thành viên thực hiện các liên kết song phương từng bước phát triển lên các liên kết đa phương, hình thành chuỗi liên kết. Triển khai liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ giữa các thành viên trong các Hội và Hiệp hội.

### **III. Công tác cải cách hành chính**

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tiếp tục phát huy, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc tổ chức quán triệt, thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, về cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo, điều hành công tác tư pháp; tổ chức triển khai tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên Internet.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính, nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính.

### **IV. Công tác bảo vệ môi trường và phát triển bền vững**

- Triển khai các giải pháp thực hiện và hoàn thành các chỉ tiêu môi trường theo mục tiêu Nghị quyết 05 năm 2021-2025.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 7729/KH-UBND ngày 06/7/2021 về triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

- Tiếp tục truyền thông môi trường; công tác thẩm định, phê duyệt thủ tục môi trường; công tác thẩm định, thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải.

### **V. Chính sách an sinh xã hội**

- Giải quyết việc làm: 80.000 lượt lao động.

- Thực hiện hỗ trợ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP và Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BLĐTBXH-BTC.

- Triển khai thực hiện Đề án “Đổi mới toàn diện nội dung, hình thức và phương pháp tuyên truyền bảo hiểm xã hội” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện các nội dung của Kế hoạch 5872/KH-UBND ngày 25/5/2020 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trên địa bàn tỉnh trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; trong đó tập trung nắm tình hình quan hệ lao động tại các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp đã từng xảy ra tranh chấp lao động tập thể, đình công nhằm ngăn ngừa các vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện các hoạt động về quản lý bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp hàng năm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho người dân bị thu hồi đất thuộc Dự án Cảng Hàng không quốc tế Long Thành”; Đề án “đào tạo nghề cho lao động nông thôn giai đoạn 2021-2025” tỉnh Đồng Nai năm 2022.

- Tiếp tục phối hợp Tổ chức quốc tế như Giz-Đức về việc hỗ trợ định hướng phát triển đào tạo nghề giai đoạn 2020- 2023 trên địa bàn tỉnh trong lĩnh vực đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao năm 2022 và các năm tiếp theo.

## **VI. Bảo đảm an ninh, quốc phòng**

- Tăng cường sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của các cấp ủy Đảng đối với công tác quốc phòng, an ninh. Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Chủ động nắm chắc tình hình, đảm bảo giữ vững ổn định tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tập trung đấu tranh phòng, chống tội phạm; tăng cường công tác phòng, chống cháy, nổ; tiếp tục thực hiện Chiến lược Quốc gia về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 và các giải pháp đồng bộ đã đề ra về an toàn giao thông.

- Kiểm tra, giám sát chặt và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tổ tụng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác cải cách tư pháp, công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tư pháp.

- Thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Tăng cường kết nối, tranh thủ các nguồn lực quốc tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

## **VII. Hoạt động của Tiểu ban Hỗ trợ kỹ thuật tạo thuận lợi thương mại**

- Xây dựng Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tự nguyện tuân thủ pháp luật hướng dẫn và trao cho doanh nghiệp những công cụ để họ tự đánh giá và nâng cao năng lực tuân thủ các quy định hải quan, từ đó góp phần giảm bớt thời gian và chi phí thương mại.

- Thúc đẩy việc triển khai các cam kết của Hiệp định TFA và nâng cao nhận thức ở cấp địa phương. Nâng cao nhận thức về Hiệp định TFA.

## **VIII. Giải pháp thực hiện**

### **1. Giải pháp về bình ổn thị trường, kích cầu tiêu dùng trong nước**

- Tập trung triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện chương trình bình ổn giá một số mặt hàng thiết yếu, theo đó cần có sự quan tâm phối hợp của các địa phương trong việc tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, hợp tác xã đăng ký tham gia bán hàng bình ổn giá, bán hàng lưu động phục vụ vùng sâu, vùng xa dịp Tết Nguyên đán; Vận động các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh, các trung tâm thương mại, siêu thị cam kết tham gia bình ổn giá, dự trữ hàng hoá phục vụ Tết Nguyên đán 2022 và trong điều kiện dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, ưu tiên hàng hóa vận chuyển cung ứng cho các điểm bán hàng bình ổn trong các khu vực bị cách ly, phong tỏa.

- Chủ động nắm bắt tình hình thị trường, giá cả; nâng cao hiệu quả công tác phân tích, dự báo, theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường để kịp thời chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng ở các địa phương có các biện pháp điều tiết cung cầu và bình ổn thị trường, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng, sốt giá.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát thị trường đối với các lĩnh vực về giá, chất lượng sản phẩm, các quy định về an toàn thực phẩm, các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá trái pháp luật trên địa bàn tỉnh; có biện pháp xử lý nghiêm vi phạm, bảo đảm chất lượng hàng hóa và nâng cao niềm tin cho người tiêu dùng.

### **2. Giải pháp để tăng trưởng xuất khẩu bền vững trong điều kiện bình thường mới.**

- Phối hợp Bộ Công Thương theo dõi, bám sát việc triển khai Kế hoạch thực thi các FTA đã được phê duyệt, tăng cường hướng dẫn các doanh nghiệp tận dụng hơn nữa các FTA đã ký kết.

- Tăng cường công tác thông tin thị trường, bảo đảm thực chất, hiệu quả, kịp thời thông tin về thay đổi trong chính sách quản lý nhập khẩu, những điều kiện, quy chuẩn kỹ thuật và các rủi ro của thị trường. Các Hội/Hiệp Hội, ngành hàng cần phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin thị trường cho các hội viên.

- Phối hợp Bộ Công Thương triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ”; tăng cường công tác cảnh báo các mặt hàng có nguy cơ cao gian lận xuất xứ, chuyển tải bất hợp pháp; áp dụng hợp lý, có hiệu quả các biện pháp phòng vệ thương mại, hàng rào kỹ thuật; cảnh báo sớm, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp ứng phó với các vụ việc phòng vệ thương mại; khởi kiện các biện pháp phòng vệ, bảo hộ bất hợp lý ra cơ chế giải quyết tranh chấp của WTO.

- Theo dõi sát tình hình xuất khẩu nông, lâm, thủy sản qua biên giới, kịp thời tháo gỡ khó khăn, ách tắc, bảo đảm thông quan thuận lợi, an toàn.

- Có kế hoạch sản xuất cho các vụ mùa và chuyển đổi luân canh một số cây ngắn ngày phù hợp với khả năng tiêu thụ trong điều kiện dịch bệnh, khó khăn tại một số thị trường xuất khẩu hiện nay. Hỗ trợ xây dựng các thương hiệu nông sản và truy xuất nguồn gốc, xây dựng mã số vùng trồng... để tạo thương hiệu, uy tín sản phẩm, đáp ứng tốt nhu cầu thị trường. Thực hiện hiệu quả vai trò cầu nối giao thương, liên kết với các doanh nghiệp đầu tư sản xuất, thu mua, tiêu thụ hàng hóa nông sản, nhất là rau màu. Thường xuyên cập nhật, phổ biến thông tin, cơ sở dữ liệu về các tiêu chuẩn chất lượng, quy định an toàn thực phẩm về nông sản, thủy sản của các thị trường xuất khẩu chính; hướng dẫn các doanh nghiệp và người nông dân áp dụng các biện pháp bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng và truy xuất nguồn gốc nông, thủy sản,... theo yêu cầu các nước nhập khẩu.

- Các đơn vị truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm tạo đồng thuận xã hội, truyền cảm hứng, tạo niềm tin cho nhân dân, nâng cao ý thức trách nhiệm, tính tự giác, tích cực thực hiện phòng, chống dịch và thúc đẩy sản xuất kinh doanh; tăng cường giám sát không gian mạng để loại bỏ các thông tin xấu độc; chủ động đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc...

- Đối với Doanh nghiệp:

+ Muốn "xâm nhập" được vào các thị trường mới, cần khắc phục điểm yếu như thiếu nhân công tay nghề cao, phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, hạn chế về xúc tiến thương mại, một số sản phẩm nông, thủy sản chưa bảo đảm chất lượng...

+ Chủ động chuyển đổi số để tìm kiếm bạn hàng, đa dạng hóa thị trường.

+ Lên kế hoạch xuất khẩu hàng hóa một cách kỹ lưỡng, nghiên cứu cẩn thận thị trường cũng như các phương thức, thủ tục xuất khẩu, lưu ý về các điều kiện, quy định để xuất khẩu, ước tính phí hải quan, cung cấp chứng từ theo quy định khi đặt vận chuyển hàng và cung cấp đủ chứng từ theo yêu cầu của các cơ quan có liên quan. Phải tìm hiểu kỹ đối tác kinh doanh. Các thông tin về đối tác trên mạng Internet, từ Chính quyền sở tại, từ Đại sứ quán Việt Nam, từ Thương vụ là những nguồn tin mà doanh nghiệp có thể dựa vào đó để có thể đưa ra các quyết định kinh doanh

+ Bên cạnh việc đảm bảo chất lượng hàng hóa, các Doanh nghiệp cần có các biện pháp pháp lý để đối mặt với tranh chấp. Các doanh nghiệp xuất khẩu cần chủ động nhận diện các nguy cơ và song hành cùng cơ quan quản lý nhà nước ứng phó hiệu quả đối với các biện pháp phòng vệ thương mại nhằm duy trì tốt hoạt động xuất khẩu. Đồng thời, Doanh nghiệp nên chủ động tìm kiếm, tham gia các chương trình Xúc tiến thương mại, đầu tư, giao thương,... do Bộ Công Thương phối hợp cùng các đơn vị liên quan tổ chức, các hội chợ chuyên ngành thường niên được tổ chức tại nhiều bang với các quy mô lớn, nhỏ khác nhau để không những giới thiệu được các sản phẩm mới mà còn là dịp gặp gỡ khách hàng để củng cố và tăng cường mối quan hệ kinh doanh.

### **3. Giải pháp phát triển công nghiệp**

- Thường xuyên rà soát đôn đốc UBND cấp huyện, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện thủ tục, triển khai xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp, kịp thời phối hợp các Sở ngành liên quan tham mưu xử lý, kiến nghị tháo gỡ các vấn đề tồn tại, vướng mắc. Tạo điều kiện cho nhà đầu tư được hưởng chính sách ưu đãi về cụm công nghiệp theo Nghị quyết được HĐND tỉnh ban hành.

- Thường xuyên rà soát, tham mưu đề xuất tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh trong các ngành, lĩnh vực công nghiệp mũi nhọn (điện tử, cơ khí, hóa chất), công nghiệp chủ lực (dệt may, giày dép) của tỉnh, nhất là trong tình hình chịu sự tác động của dịch Covid-19.

- Phối hợp tham mưu, xây dựng Phương án phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Nai, phù hợp với chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp, bố trí phát triển vị trí quy hoạch CCN đảm bảo tính hiệu quả bền vững, bao gồm việc xác định không gian hợp lý giữa địa điểm sản xuất và sự an toàn về môi trường sinh thái, giữa khu vực sản xuất và dân cư, phát triển bền vững và nhất là trong mối quan hệ bảo đảm an ninh, quốc phòng; ưu tiên phát triển ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp gắn kết vùng nguyên liệu với sản xuất, đồng thời tận dụng và khai thác có hiệu quả việc đầu tư, phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình hành động số 859/Ctr-UBND ngày 22/01/2019 của UBND tỉnh về triển khai Kế hoạch số 198-KH/TU ngày 10/8/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 23-NQ-TW của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó chú trọng định hướng phân bố không gian và chuyển dịch cơ cấu công nghiệp theo hướng nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, khai thác triệt để cơ hội của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Đẩy mạnh việc phát triển các ngành công nghiệp hỗ trợ, đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất tiêu thụ trong nước và xuất khẩu. Giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu, duy trì mức xuất siêu khá.

- Theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai cơ chế chính sách về khuyến công theo hướng hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, hỗ trợ các ngành nghề, sản phẩm tiêu biểu, chủ lực phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Tăng cường đi cơ sở để khảo sát, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện hoạt động khuyến công, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và đạt hiệu quả, sử dụng kinh phí hỗ trợ đúng mục tiêu, yêu cầu cũng như các quy định khác về hoạt động khuyến công.

**4. Giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, tạo điều kiện ổn định sản xuất, kinh doanh**

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai xây dựng kế hoạch cung cấp điện, bảo đảm cung cấp đủ nguồn điện phục vụ sản xuất kinh doanh, hạn chế đến mức tối đa việc cắt điện; giám sát việc thực hiện cung cấp điện của Điện lực Đồng Nai và việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện.

- Xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng thương mại điện tử, nâng cao năng lực quản lý và tổ chức hoạt động phát triển thương mại điện tử. Tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo hỗ trợ thương nhân trên địa bàn tham gia và sử dụng các sản phẩm, giải pháp về giao dịch thương mại điện tử. Thúc đẩy xây dựng xã hội số, thực hiện tốt chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai nhằm tạo bứt phá nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền các giải pháp phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh viêm phổi cấp Covid -19; kiểm soát chặt chẽ các nguồn bệnh xâm nhập từ bên ngoài, tiếp tục thực hiện cách ly theo quy định; phát hiện sớm trường hợp nghi nhiễm tại cộng đồng để cách ly, xử lý triệt để, tránh lây lan. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, thường xuyên rà soát, kịp thời tham mưu sửa đổi bộ thủ tục hành chính của ngành công thương phù hợp với các quy định hiện hành. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất, thực hiện các giải pháp và giải quyết nhanh các thủ tục hỗ trợ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, công khai các thủ tục giải quyết công việc theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 phù hợp với thực tế và đúng quy định pháp luật; thực hiện tốt cơ chế “một cửa” và “một cửa liên thông” các lĩnh vực: Đầu tư, lao động, môi trường, xây dựng..., tập trung nghiên cứu và triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phấn đấu đảm bảo thời gian xử lý hồ sơ đúng hạn đạt trên 98%.

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo ngắn hạn trong nước do các tổ chức xúc tiến đầu tư, đối tác hợp tác quốc tế hỗ trợ; tạo điều kiện để cán bộ công chức tự học ngoại ngữ, tiếp cận thông tin, tài liệu xúc tiến đầu tư, tham gia các buổi tọa đàm... nhằm nâng cao năng lực xúc tiến đầu tư.

## **5. Giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp xúc tiến đầu tư**

- Tiếp tục thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư tại chỗ, phát huy tối đa hiệu quả xúc tiến đầu tư đã đạt được, lập kế hoạch tổ chức các hội nghị xúc tiến đầu tư, tọa đàm với doanh nghiệp thông qua hình thức họp trực tuyến để đảm bảo tiêu chí an toàn, tiết kiệm.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thu hút các dự án có vốn đầu tư lớn, sử dụng công nghệ tiên tiến, lao động có tay nghề (hạn chế những dự án sử dụng nhiều lao động phổ thông, công nghệ lạc hậu, gây ảnh hưởng đến môi trường),

những dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ... đảm bảo theo đúng định hướng thu hút đầu tư của tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hoạt động đối ngoại, Bàn Kansai; phối hợp với Meti Kansai và Trung tâm giao lưu nguồn nhân lực Thái Bình Dương (PREX) hoàn tất chương trình hợp tác đào tạo nguồn nhân lực do JICA tài trợ; tổ chức kết nối giao thương doanh nghiệp Việt Nam - doanh nghiệp Nhật Bản theo thỏa thuận hợp tác Đồng Nai - Kansai.

## **6. Giải pháp xúc tiến thương mại**

- Triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại phù hợp trong điều kiện dịch bệnh hiện nay, các chương trình kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 phục hồi sản xuất. Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ các mặt hàng nông sản có sản lượng lớn đã vào vụ thu hoạch, ưu tiên hoạt động sơ chế, chế biến, bảo quản, dự trữ nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm và an toàn phòng chống dịch bệnh. Tập trung tuyên truyền, hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp đổi mới hoạt động kinh doanh, giao dịch thương mại theo hướng trực tuyến. Nâng cao hiệu quả vận hành Sàn giao dịch thương mại điện tử, phối hợp phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

- Đối với những mặt hàng, ngành chủ lực của tỉnh cần có chính sách bảo hộ, hỗ trợ đầu tư phát triển ứng dụng công nghệ cao, các kỹ thuật tiên tiến từ khâu sản xuất đến chế biến, bảo quản chất lượng các mặt hàng chủ lực, nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm phù hợp với yêu cầu thị trường.

Trên đây là báo cáo kết quả Hoạt động Ban Chỉ đạo Phát triển kinh tế năm 2021 phương hướng, nhiệm vụ năm 2022./.

### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Thành viên BCĐ PTKT;
- Chánh - Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS.

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Thị Hoàng**